BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

Số: 24865e/QLD-ĐK

V/v thay đổi, bổ sung đối với thuốc đã cấp GĐKLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18tháng 07 năm 20 25

Kính gửi: Công ty TNHH United International Pharma

Địa chỉ: Số 16 VSIP II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam - Singapore II, Khu liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Bình Dương, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Trả lời hồ sơ số tiếp nhận số 123213/TT91 ngày 20/3/2025 và các tài liệu liên quan của công ty về việc thay đổi, bổ sung đối với thuốc đã được cấp giấy đăng ký lưu hành;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BYT ngày 05/9/2022 của Bộ Y tế quy định việc đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc;

Căn cứ Biên bản thẩm định hồ sơ thay đổi/bổ sung của công ty, Cục Quản lý Dược có ý kiến như sau:

Đồng ý với nội dung đề nghị thay đổi, bổ sung được phê duyệt kèm theo công văn này đối với thuốc Ceelin, số đăng ký 893100569224.

Ngoài nội dung được phê duyệt, các nội dung khác giữ nguyên như hồ sơ đăng ký thuốc lưu tại Cục Quản lý Dược.

Các nội dung thay đổi, bổ sung nêu trên được thực hiện kể từ ngày ký công văn này. Riêng nội dung thay đổi, sau 12 tháng kể từ ngày ký công văn này, công ty phải thực hiện theo nội dung thay đổi đã được phê duyệt.

Cục Quản lý Dược thông báo để công ty biết và thực hiện đúng các quy định về đăng ký lưu hành thuốc./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, ĐKT (Sg).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
BỘ Y TẾ

Nguyễn Thành Lâm

CEELIN Siro
Hộp và nhãn chai 30 ml



CEELIN Sirô

Hộp và nhãn chai 60 mL







UTD-CS60B12

1

Box of 60 mL bottle

CEELIN®

Vitamin C

100 mg/ 5 mL Syrup

VITAMIN C SUPPLEMENTATION
HELP ENHANCING THE BODY RESISTANCE



Manufactured by: UNITED INTERNATIONAL PHARMA CO., LTD.
WHO-GMP, GLP, GSP. No.16 VSIP II, Street No.7, Vietnam-Singapore Industrial Park, Binh Duong Industry - Service - Urban Complex, Hoa Phu Ward, Thu Dau Mot City, Binh Duong Province, Vietnam.
Tel: 028-38621000

CEELIN®

Vitamin C
100 mg/ 5 mL Syrup

COMPOSITION
Each 5 mL (1 tsp) contains:
Vitamin C ..... 100 mg
Excipients ..... q.s. for 5 mL

DOSAGE
Orally.
Prevention: 2.5 mL (1/2 teaspoon)/ time, 1 time/ day
Therapeutic: 5 mL (1 teaspoon)/ time, 1-3 times/ day
Or as prescribed by the physician.

Indications, Contra-indications and other information, please refer to package insert.

KEEP CONTAINER TIGHTLY CLOSED. STORE IN A DRY PLACE AT TEMPERATURES NOT EXCEEDING 30°C.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE PACKAGE INSERT CAREFULLY BEFORE USE

®Registered trademark of Pediatrica, Inc.

Hộp 1 chai 60 mL

CEELIN®

Vitamin C
Sirô 100 mg/ 5 mL

BỔ SUNG VITAMIN C
GIÚP TĂNG CƯỜNG SỨC ĐỀ KHÁNG



Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMA
WHO-GMP, GLP, GSP. Số 16 VSIP II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam-Singapore II, Khu Liên Hợp Công Nghiệp – Dịch Vụ – Đô Thị Bình Dương, Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
ĐT: 028-38621000

SĐK:

CEELIN®

Vitamin C
Sirô 100 mg/ 5 mL

THÀNH PHẦN
Mỗi 5 mL (1 muỗng cà phê) chứa:
Vitamin C.....100 mg
Tá dược.....vừa đủ 5 mL

LIỀU DÙNG
Dùng đường uống.
Liều dự phòng: 2,5 mL (1/2 muỗng cà phê)/ lần, 1 lần/ ngày
Liều điều trị: 5 mL (1 muỗng cà phê)/ lần, 1-3 lần/ ngày
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

Chỉ định, chống chỉ định và các thông tin khác về sản phẩm, xin xem toa hướng dẫn sử dụng.

BẢO QUẢN TRONG CHAI ĐẬY KÍN, NƠI KHÔ RÁO, Ở NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C.

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
Tiêu chuẩn chất lượng của thuốc: TCCS

®Đăng ký nhãn hiệu bởi Pediatrica, Inc.

1

8 936022 470090

PM code

CEELIN Sirô
Hộp và nhãn chai 120 mL





UTD-CS12B6

Box of 120 mL bottle

CEELIN®

Vitamin C
100 mg/ 5 mL Syrup

VITAMIN C SUPPLEMENTATION
HELP ENHANCING THE BODY RESISTANCE



Manufactured by: UNITED INTERNATIONAL PHARMA CO., LTD.
WHO-GMP, GLP, GSP. No.16 VSIP II, Street No.7, Vietnam-Singapore II Industrial Park, Binh Duong Industrial - Services - Urban Complex, Hoa Phu Ward, Thu Dau Mot City, Binh Duong Province, Vietnam.
Tel: 028-38621300

CEELIN®

Vitamin C
100 mg/ 5 mL Syrup

COMPOSITION
Each 5 mL (1 tsp) contains:
Vitamin C ..... 100 mg
Excipients .....q.s. for 5 mL

DOSAGE
Orally.
Prevention: 2.5 mL (1/2 teaspoon)/ time, 1 time/ day
Therapeutic: 5 mL (1 teaspoon)/ time, 1-3 times/ day
Or as prescribed by the physician.

Indications, Contra-indications and other information, please refer to package insert.

KEEP CONTAINER TIGHTLY CLOSED. STORE IN A DRY PLACE AT TEMPERATURES NOT EXCEEDING 30°C.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE PACKAGE INSERT CAREFULLY BEFORE USE

©Registered trademark of Pediatrica, Inc.

Hộp 1 chai 120 mL

CEELIN®

Vitamin C
Sirô 100 mg/ 5 mL
BỔ SUNG VITAMIN C
GIÚP TĂNG CƯỜNG SỨC ĐỀ KHÁNG



Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMA
WHO-GMP, GLP, GSP. Số 16 VSIP II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam-Singapore II, Khu Liên Hợp Công Nghiệp – Dịch Vụ – Đô Thị Bình Dương, Phường Hoà Phú, Thành Phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
ĐT: 028-38621300

SĐK:

CEELIN®

Vitamin C
Sirô 100 mg/ 5 mL

THÀNH PHẦN
Mỗi 5 mL (1 muỗng cà phê) chứa:
Vitamin C ..... 100 mg
Tá dược ..... vừa đủ 5 mL

LIỀU DÙNG
Dùng đường uống.
Liều dự phòng: 2,5 mL (1/2 muỗng cà phê)/ lần, 1 lần/ngày
Liều điều trị: 5 mL (1 muỗng cà phê)/ lần, 1-3 lần/ngày
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

Chỉ định, chống chỉ định và các thông tin khác về sản phẩm, xin xem toa hướng dẫn sử dụng.

BẢO QUẢN TRONG CHAI ĐẬY KÍN, NƠI KHÔ RÁO, Ở NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C.

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Tiêu chuẩn chất lượng của thuốc: TCCS

©Đăng ký nhãn hiệu bởi Pediatrica, Inc.

1

8 936022 471011

PM code

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

Số: 11803 /QLD-ĐK

V/v thay đổi tờ hướng dẫn sử dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH United International Pharma

Địa chỉ: Số 16 VSIP II, đường số 7, Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore II, Khu liên hợp Công nghiệp-Dịch vụ-Đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Cục Quản lý Dược nhận được hồ sơ số 1194/BSTĐTN ngày 13/08/2018 của công ty về việc bổ sung hồ sơ số 263/TĐTN ngày 25/01/2018 của công ty về việc thay đổi, bổ sung thuốc đã được cấp giấy đăng ký lưu hành;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Thông tư số 01/2018/TT-BYT ngày 18/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định ghi nhãn thuốc, nguyên liệu làm thuốc và tờ hướng dẫn sử dụng thuốc;

Căn cứ kết luận tại Biên bản thẩm định hồ sơ thay đổi/bổ sung của công ty, Cục Quản lý Dược có ý kiến như sau:

Đồng ý để công ty được thay đổi tờ hướng dẫn sử dụng đối với thuốc Ceelin, số đăng ký VD-19743-13.

Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc thay đổi được đóng dấu xác nhận của Cục Quản lý Dược kèm theo Công văn này.

Ngoài nội dung được thay đổi trên, tất cả các nội dung khác giữ nguyên như hồ sơ đăng ký thuốc lưu tại Cục Quản lý Dược.

Công ty đăng ký, nhà sản xuất phải chịu trách nhiệm về chất lượng đối với thuốc lưu hành trên thị trường và có trách nhiệm thông báo sự thay đổi này đến các cơ quan liên quan và khách hàng.

Sau 06 tháng kể từ ngày ký công văn này, công ty không được sản xuất thuốc trên với các nội dung cũ đã đề nghị thay đổi.

Cục Quản lý Dược thông báo để công ty biết và thực hiện đúng các quy định của Việt Nam về sản xuất và lưu hành thuốc./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, ĐK (QV).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
BỘ Y TẾ

Nguyễn Thành Lâm

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
15/BS ngày 27 tháng 7 năm 2020
(theo công văn 11703.../QLD-ĐK)

CEELIN® Vitamin C

Thuốc giọt 100 mg/ mL - Sirô 100 mg/ 5 mL

CÁC DẤU HIỆU LƯU Ý VÀ KHUYẾN CÁO KHI DÙNG THUỐC
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
- Để xa tầm tay trẻ em
- Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC
Mỗi 1 mL thuốc giọt **CEELIN®** chứa:
Vitamin C (dưới dạng Sodium Ascorbate).....100 mg

Tá dược: EDTA, Sodium Metabisulfit, Methyl Paraben, Propyl Paraben, Glycerin, Sorbitol Solution, Sucralose, Sodium Chloride, Propylene Glycol, D&C Yellow, D&C Red, Orange Juice Flavor, Citric Acid, Nước Tinh Khiết.

Mỗi 5 mL (1 muỗng cà phê) sirô **CEELIN®** chứa:
Vitamin C (dưới dạng Sodium Ascorbate).....100 mg

Tá dược: EDTA, Sodium Metabisulfit, Methyl Paraben, Propyl Paraben, Mannitol, Sorbitol Solution, Sucralose, Sodium Chloride, Propylene Glycol, D&C Yellow, D&C Red, Orange Juice Flavor, Citric Acid, Nước Tinh Khiết.

DẠNG BÀO CHẾ
Thuốc giọt, Sirô

CHỈ ĐỊNH
- Phòng và điều trị thiếu vitamin C ở trẻ sơ sinh và trẻ em
- Bổ sung vitamin C giúp tăng cường sức đề kháng trong các bệnh nhiễm trùng, cảm cúm, mệt mỏi, thời kỳ dưỡng bệnh

CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG
Dùng đường uống. Liều dự phòng và liều điều trị mỗi ngày:

	CEELIN® Thuốc giọt 100 mg/mL	CEELIN® Sirô 100 mg/5 mL
Liều dự phòng	0,25 – 0,5 mL (5 – 10 giọt)/ lần 1 lần/ngày	2,5 mL (1/2 muỗng cà phê)/ lần 1 lần/ngày
Liều điều trị	1 mL (20 giọt)/ lần 1-3 lần/ngày	5 mL (1 muỗng cà phê)/ lần 1-3 lần/ngày

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
- Dùng vitamin C liều cao cho người bị thiếu hụt G6PD
- Quá mẫn cảm với vitamin C
- Bệnh Thalassemia, tiền sử sỏi thận, tăng oxalate niệu và loạn chuyển hóa oxalat.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC
Vitamin C nên được dùng thận trọng cho những bệnh nhân bị oxalat niệu. Với liều cao vitamin C có thể gây giảm pH nước tiểu, đôi khi dẫn đến kết tủa urat hoặc cystein. Sự lờn thuốc có thể xảy ra với những bệnh nhân sử dụng liều cao.
Natri metabisulphit: Hiếm khi gây ra phản ứng quá mẫn nặng và co thắt phế quản
Methyl paraben và propyl paraben: Có thể gây các phản ứng dị ứng
Sorbitol: Bệnh nhân có các vấn đề di truyền hiếm gặp như không dung nạp fructose không nên dùng thuốc này.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ
Phụ nữ có thai: vitamin C đi qua nhau thai. Chưa có các nghiên cứu đầy đủ trên súc vật và trên người mang thai, và nếu dùng vitamin C theo nhu cầu bình thường hàng ngày thì chưa thấy xảy ra vấn đề gì trên người. Tuy nhiên, uống lượng lớn vitamin C trong khi mang thai có thể làm tăng nhu cầu về vitamin C và dẫn đến bệnh scorbut ở trẻ sơ sinh.
Cho con bú: vitamin C phân bố trong sữa mẹ. Người cho con bú dùng vitamin theo nhu cầu bình thường, chưa thấy có vấn đề gì xảy ra với trẻ sơ sinh.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC Chưa có tài liệu.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỴ CỦA THUỐC
Tương tác
Vitamin C có thể làm tăng đáng kể hấp thu và chuyển hoá sắt.
Vitamin C sử dụng cùng lúc với acetylsalicylic acid (aspirin) có thể làm tăng bài tiết vitamin C và làm giảm bài tiết acetylsalicylic acid trong nước tiểu.
Tương kỵ: Không áp dụng

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC
Tăng oxalate niệu, buồn nôn hoặc nôn, ợ nóng, co cứng cơ bụng, mệt mỏi, đỏ bừng, nhức đầu, mất ngủ và tình trạng buồn ngủ đã xảy ra. Sau khi uống liều 1g hàng ngày hoặc lớn hơn có thể gây ỉa chảy.
Thường gặp, ADR > 1/100
Thận: Tăng oxalate niệu.
Ít gặp, 1/1000 < ADR < 1/100
Máu: Thiếu máu tan máu.
Tim mạch: Bừng đỏ, suy tim.
Thần kinh trung ương: Xỉu, chóng mặt, nhức đầu, mệt mỏi.
Dạ dày – ruột: Buồn nôn, nôn, ợ nóng, đau bụng, co thắt cơ bụng, đầy bụng, ỉa chảy.
Thần kinh – cơ và xương: Đau cạnh sườn.
Xin thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ
Các triệu chứng quá liều vitamin C gồm sỏi thận, buồn nôn, viêm dạ dày và tiêu chảy. Liệu pháp lợi tiểu bằng truyền dịch có thể tác dụng sau khi uống liều lớn.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC
Dược lực học
Vitamin C là một vitamin tan trong nước và là một chất chống oxy hóa hữu hiệu
Vitamin C tác dụng như một đồng yếu tố (cofactor) trong một loạt các quá trình sinh học trong cơ thể như sinh tổng hợp collagen, chuyển hóa acid folic, oxy hóa amino acid, hấp thu, vận chuyển và dự trữ sắt.
Vitamin C cũng rất cần thiết cho sự hình thành và duy trì sự vững chắc và khỏe mạnh của nướu, răng, sụn, mô xương, mạch máu, và mô liên kết.
Vitamin C đóng vai trò quan trọng trong chống nhiễm trùng, trong chức năng hoạt động bình thường của tế bào lympho T và chức năng thực bào của bạch cầu. Vitamin C cũng bảo vệ tế bào nhờ chống lại ảnh hưởng của quá trình oxy hóa.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC
Hấp thu
Vitamin C được hấp thu nhanh chóng sau khi uống
Phân bố
Vitamin C được phân phối rộng rãi trong các mô cơ thể
Chuyển hóa và thải trừ
Nồng độ đỉnh trong huyết tương của vitamin C đạt được 4 giờ sau khi uống, sau đó thải trừ nhanh qua nước tiểu. 60% liều uống được thải trừ trong 24 giờ dưới dạng acid ascorbic hoặc dạng chuyển hóa là acid dihydroascorbic.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI
CEELIN® Thuốc giọt 100 mg/mL – Hộp 1 chai 15 mL.
CEELIN® Sirô 100 mg/5 mL – Hộp 1 chai 30 mL, 60 mL, 120 mL.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN, HẠN DÙNG, TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA THUỐC
Điều kiện bảo quản: Bảo quản trong chai đậy kín, nhiệt độ không quá 30°C.
Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
Tiêu chuẩn chất lượng của thuốc: TCCS.

Sản xuất tại:
CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMA
WHO-GMP, GLP, GSP
Số 16 VSIP II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam-Singapore II,
Khu Liên Hợp Công Nghiệp – Dịch Vụ – Đô Thị Bình Dương,
Phường Hoà Phú, Thành Phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
ĐT: 028-39621000
®Đăng ký nhãn hiệu: United Laboratories, Inc.

M.S.D.N:3701333517-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMA
THỦ DẦU MỘT-T.BÌNH DƯƠNG

CEELIN® Vitamin C

100 mg/ mL Drops - 100 mg/ 5 mL Syrup

OTHER NOTES AND WARNINGS
- Please read instructions carefully before using this medicine
- Keep out of reach of children
- Inform your doctor or pharmacist immediately if you have any undesirable while taking this medicine

COMPOSITION
Each 1 mL **CEELIN®** Drops contains:
Vitamin C (as Sodium Ascorbate).....100 mg
Excipients: EDTA, Sodium Metabisulfit, Methyl Paraben, Propyl Paraben, Glycerin, Sorbitol Solution, Sucralose, Sodium Chloride, Propylene Glycol, D&C Yellow, D&C Red, Orange Juice Flavor, Citric Acid, Purified Water.

Each 5 mL (1 teaspoon) **CEELIN®** Syrup contains:
Vitamin C (as Sodium Ascorbate).....100 mg
Excipients: EDTA, Sodium Metabisulfit, Methyl Paraben, Propyl Paraben, Mannitol, Sorbitol Solution, Sucralose, Sodium Chloride, Propylene Glycol, D&C Yellow, D&C Red, Orange Juice Flavor, Citric Acid, Purified Water.

DOSAGE FORM
Drops, Syrup

INDICATIONS
- For the prevention and treatment of vitamin C deficiency in infants and children
- Vitamin C supplementation enhances the body's resistance to infections, cold and flu, fatigue, convalescence

DOSAGE, METHOD OF ADMINISTRATION

	CEELIN® 100 mg/mL Drops	CEELIN® 100 mg/5 mL Syrup
Prevention doses	0.25 – 0.5 mL (5 - 10 drops)/ time 1 time/day	2.5 mL (1/2 teaspoon)/ time 1 time/day
Therapeutic doses	1 mL (20 drops)/ time 1-3 times/day	5 mL (1 teaspoon)/ time 1-3 times/day

CONTRAINDICATIONS
- Taking high doses of vitamin C in the person who had G6PD deficiency.
- Hypersensitivity to vitamin C
- Thalassemia, history of renal stones, hyperoxaluria and oxalate metabolism disorders

WARNINGS AND PRECAUTIONS FOR USE
Vitamin C should be given with care to patients with hyperoxaluria. Urine pH may be decreased by large dose that sometime can cause precipitation of urate or cysteine. Tolerance may be induced in patients taking high doses.
Sodium metabisulphite: May rarely cause severe hypersensitivity reactions and bronchospasm.
Methyl paraben and propyl paraben: May cause allergic reactions
Sorbitol: Patients with hereditary fructose intolerance (HFI) should not take/be given this medicinal product.

PREGNANCE AND LACTATION
Pregnancy: vitamin C crosses the placenta. Studies have not been done in humans and animals. Problems in humans have not been documented with intake of normal daily recommended amounts. However, ingestion of large quantities of vitamin C daily throughout pregnancy may increase the require of vitamin C and cause of scurvy disease in newborn.
Lactation: vitamin C is distributed into breast milk. Problems in humans and the infants have not been documented with intake of normal daily recommended amounts.

EFFECTS ON ABILITY TO DRIVE AND USE MACHINES: None known

INTERACTIONS INCOMPATIBILITIES
Interactions
Vitamin C can significantly enhance iron uptake and metabolism.
Concurrent use of acetylsalicylic acid (aspirin) with vitamin C may increase excretion of vitamin C & reduce excretion of acetylsalicylic acid in urine.
Incompatibilities: Not applicable.

UNDESIRABLE EFFECTS
Hyperoxaluria, nausea or vomiting, heartburn, abdominal muscle spasms, fatigue, flushing or redness of skin, headache, insomnia and the status of drowsiness had occurred. Oral doses greater than 1 gram per day can cause of diarrhea.
Frequently, ADR > 1/100
Renal: Hyperoxaluria
Rarely, 1/1000 < ADR < 1/100
Blood: Haemolysis anemia.
Cardiovascular: Flushing, heart failure.
CNS: Faintness, dizziness, headache, fatigue.
Gastro-intestinal: Nausea, vomiting, abdominal pain, abdominal muscle spasms, flatulence, diarrhea.
Nerve - muscles and bones: Flank pain.
Please inform doctor or pharmacist immediately of adverse reactions upon drug administration.

OVERDOSE AND TREATMENT
The symptoms of vitamin C overdose include kidney stones, nausea, gastritis and diarrhea. The diuretic therapy by intravenous infusion may be effective in cases of excessive dose of oral vitamin C.

PHARMACODYNAMIC PROPERTIES
Vitamin C is a water soluble vitamin and a powerful antioxidant.
It is a cofactor in numerous biological processes, such as collagen synthesis, the metabolism of folic acid, amino acid oxidation and the absorption and transport of iron.
It is also required for the formation and maintenance of firm and healthy gums, teeth, cartilages, osteoid tissues, blood vessels, and connective tissues.
Vitamin C is important in the defence against infection, the normal functioning of T-lymphocytes and for the effective phagocytic activity of leucocytes. It also protects cells against oxidation damage to essential molecules.

PHARMACOKINETIC PROPERTIES
Absorption
Vitamins C is well absorbed from the gastro-intestinal tract.
Distribution
Vitamins C is widely distributed to all tissues in the body.
Metabolism and elimination
Vitamin C reaches a maximum plasma concentration 4 hours following oral administration after which there is rapid urinary excretion. Following oral administration 60 % of the dose is excreted in 24 hours either as ascorbic acid or its metabolite dihydroascorbic acid.

PRESENTATIONS
CEELIN® 100 mg/mL Drops – Box of 15 mL bottle.
CEELIN® 100 mg/5 mL Syrup – Box of 30 mL, 60 mL, 120 mL bottle.

STORAGE CONDITIONS, SHELF-LIFE, QUALITY SPECIFICATIONS
Storage conditions: Keep container tightly closed. Store at temperatures not exceeding 30°C.
Shelf-life: 24 months from manufacturing date.
Quality specifications: In-house specification.

Manufactured by:
UNITED INTERNATIONAL PHARMA CO., LTD.
WHO-GMP,GLP, GSP
No.16 VSIP II, Street No.7, Vietnam-Singapore II Industrial Park
Binh Duong Industrial – Service – Urban Complex,
Hoa Phu Ward, Thu Dau Mot City, Binh Duong Province, Vietnam
Tel: 028-39621000
®Registered trademark of United Laboratories, Inc.